

BẢN TIN CÔNG TÁC PHÁP CHẾ

CỦA TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN BÌNH

THÁNG 04 -2024

*** Các quy định về đánh giá, xếp loại Học sinh**

Điểm mới Thông tư 27 về đánh giá học sinh tiểu học

Điểm mới Thông tư 27 về đánh giá học sinh tiểu học

1. Lộ trình đánh giá học sinh tiểu học

Theo đó, quy định đánh giá học sinh tiểu học được thực hiện theo lộ trình như sau:

- Từ năm học 2020-2021 đối với lớp 1.
- Từ năm học 2021-2022 đối với lớp 2.
- Từ năm học 2022-2023 đối với lớp 3.
- Từ năm học 2023-2024 đối với lớp 4.
- Từ năm học 2024-2025 đối với lớp 5.

Lưu ý: Quy định đánh giá học sinh tiểu học tại Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT và Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT được áp dụng đến khi các quy định tại Điều 2 Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT được thực hiện.

2. Giáo viên tiểu học được chấm 0 điểm bài kiểm tra

Cụ thể, trong đánh giá định kỳ, bài kiểm tra được giáo viên sửa lỗi, nhận xét, cho điểm theo thang điểm 10, không cho điểm thập phân và được trả lại cho học sinh.

So với quy định hiện hành tại Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT, Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT đã bỏ quy định "không cho điểm 0" đối với bài kiểm tra của học sinh tiểu học.

3. Đề kiểm tra của học sinh tiểu học chỉ còn 03 mức độ

Trong đó, quy định đề kiểm tra định kỳ của học sinh tiểu học được thiết kế phù hợp với yêu cầu cần đạt và các biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học, gồm các câu hỏi, bài tập theo các mức:

- Mức 1: Nhận biết, nhắc lại hoặc mô tả được nội dung đã học và áp dụng trực tiếp để giải quyết một số tình huống, vấn đề quen thuộc trong học tập;
- Mức 2: Kết nối, sắp xếp được một số nội dung đã học để giải quyết vấn đề có nội dung tương tự;
- Mức 3: Vận dụng các nội dung đã học để giải quyết một số vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập và cuộc sống.

Như vậy, thay vì quy định 4 mức độ của đề kiểm tra như hiện hành tại Thông tư 22/2016 thì quy định mới chỉ còn 03 mức độ.

4. Giáo viên sử dụng linh hoạt, phù hợp các phương pháp đánh giá

Theo đó, trong đánh giá thường xuyên:

- Về nội dung học tập các môn học, hoạt động giáo dục: Giáo viên sử dụng linh hoạt, phù hợp các phương pháp đánh giá, nhưng chủ yếu thông qua lời nói chỉ ra cho học sinh biết được chỗ đúng, chưa đúng và cách sửa chữa; viết nhận xét vào vở hoặc sản phẩm học tập của học sinh khi cần thiết, có biện pháp cụ thể giúp đỡ kịp thời.
- Về sự hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực: Giáo viên sử dụng linh hoạt, phù hợp các phương pháp đánh giá; căn cứ vào những biểu hiện về nhận thức, hành vi, thái độ của học sinh; đối chiếu với yêu cầu cần đạt của từng phẩm chất chủ yếu, năng lực cốt lõi theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học để nhận xét và có biện pháp giúp đỡ kịp thời.

5. Vai trò của phụ huynh trong đánh giá thường xuyên

- Về nội dung học tập các môn học, hoạt động giáo dục:

Cha mẹ học sinh trao đổi với giáo viên về các nhận xét, đánh giá học sinh bằng các hình thức phù hợp và phối hợp với giáo viên đồng viên, giúp đỡ học sinh học tập, rèn luyện. (Thông tư 22/2016 quy định khuyến khích cha mẹ học sinh trao đổi với giáo viên).

- Về sự hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực:

Cha mẹ học sinh trao đổi, phối hợp với giáo viên đồng viên, giúp đỡ học sinh rèn luyện và phát triển.



2. GIÁO VIÊN LINH HOẠT ĐÁNH GIÁ THƯỜNG XUYÊN:

. Nội dung học tập các môn học, hoạt động giáo dục:

Giáo viên sử dụng linh hoạt, phù hợp các phương pháp đánh giá, nhưng **chủ yếu thông qua lời nói** chỉ ra cho học sinh...

. Sự hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực:

Giáo viên sử dụng linh hoạt, phù hợp các phương pháp đánh giá...; đối chiếu với **yêu cầu cần đạt** của từng phẩm chất chủ yếu, năng lực cốt lõi **theo Chương trình giáo dục phổ thông** cấp tiểu học...



Điều 6 Quy định đánh giá học sinh tiểu học kèm theo Thông tư 27/2020

3. VAI TRÒ CỦA PHỤ HUYNH TRONG ĐÁNH GIÁ THƯỜNG XUYÊN CỤ THỂ HƠN:

. Nội dung học tập các môn học, hoạt động giáo dục:

Cha mẹ học sinh trao đổi với giáo viên về các nhận xét, đánh giá học sinh **bằng các hình thức phù hợp và phối hợp** với giáo viên động viên, giúp đỡ học sinh học tập, rèn luyện.

Thông tư 22/2016 quy định Khuyến khích cha mẹ học sinh trao đổi với giáo viên).

. Sự hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực:

Cha mẹ học sinh trao đổi, **phối hợp với giáo viên động viên, giúp đỡ** học sinh rèn luyện và phát triển từng phẩm chất chủ yếu, năng lực cốt lõi.

(Thông tư 22/2016 quy định Khuyến khích cha mẹ học sinh trao đổi với giáo viên).



Điều 6 Quy định đánh giá học sinh tiểu học kèm theo Thông tư 27/2020

4. CHUẨN ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KỲ CỤ THỂ HƠN:

. Nội dung học tập các môn học, hoạt động giáo dục:

🕒 Vào giữa học kỳ I, cuối học kỳ I, giữa học kỳ II và cuối năm học,

👤 Giáo viên dạy môn học đánh giá HS theo 3 mức:

★ - **Hoàn thành tốt**: thực hiện tốt các yêu cầu học tập và **thường xuyên có biểu hiện** cụ thể về các thành phần năng lực của môn học hoặc hoạt động giáo dục;

✔ - **Hoàn thành**: thực hiện được các yêu cầu học tập và **có biểu hiện** cụ thể về các thành phần năng lực của môn học hoặc hoạt động giáo dục;

✘ - **Chưa hoàn thành**: chưa thực hiện được một số yêu cầu học tập hoặc **chưa có biểu hiện** cụ thể về các thành phần năng lực của môn học hoặc hoạt động giáo dục.

. Sự hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực:

🕒 Vào giữa học kỳ I, cuối học kỳ I, giữa học kỳ II và cuối năm học,

👤 Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với các giáo viên dạy cùng lớp, thông qua **các nhận xét**, biểu hiện đánh giá sự hình thành và phát triển từng phẩm chất chủ yếu, năng lực **cốt lõi** của mỗi HS theo 3 mức:

★ a) **Tốt**: Đáp ứng tốt yêu cầu giáo dục, biểu hiện rõ và thường xuyên.

✔ b) **Đạt**: Đáp ứng được yêu cầu giáo dục, biểu hiện nhưng chưa thường xuyên.

✘ c) **Cần cố gắng**: Chưa đáp ứng được đầy đủ yêu cầu giáo dục, biểu hiện chưa rõ.



Điều 7 Quy định đánh giá học sinh tiểu học kèm theo Thông tư 27/2020

5. BÀI KIỂM TRA ĐỊNH KỲ CÒN 3 MỨC, CÓ THỂ CHO 0 ĐIỂM



Các môn học có bài kiểm tra định kỳ:

- ⌚ - Cuối học kỳ I và cuối năm học: Tiếng Việt, Toán, Ngoại ngữ 1, Lịch sử và Địa lí, Khoa học, Tin học và Công nghệ.
- ⌚ - Giữa học kỳ I và giữa học kỳ II: lớp 4, lớp 5 môn Tiếng Việt, Toán.

Để kiểm tra định kỳ được thiết kế theo 3 mức:

- **Mức 1:** Nhận biết, nhắc lại hoặc **mô tả** được nội dung đã học và áp dụng trực tiếp để giải quyết một số tình huống, vấn đề quen thuộc trong học tập;

- **Mức 2:** **Kết nối**, sắp xếp được một số nội dung đã học để giải quyết vấn đề có nội dung tương tự;

- **Mức 3:** **Vận dụng** các nội dung đã học để giải quyết một số vấn đề mới hoặc đưa ra những phân hồi hợp lý trong học tập và cuộc sống.

=> "Được giáo viên sửa lỗi, nhận xét, cho điểm theo thang điểm 10, không cho điểm thập phân và được **trả lại** cho học sinh."

Số với Thông tư 22/2016, Thông tư 27/2020 đã bỏ quy định "không cho điểm 0" đối với bài kiểm tra của học sinh tiểu học.

6. HỌC SINH CÓ THỂ ĐƯỢC GỬI THƯ KHEN

1. Hiệu trưởng tặng giấy khen cho học sinh:

a) Khen thưởng cuối năm học:



- Danh hiệu **Học sinh Xuất sắc** cho những học sinh được đánh giá kết quả giáo dục đạt mức Hoàn thành xuất sắc;



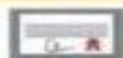
- Danh hiệu **Học sinh Tiêu biểu** hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện cho những học sinh được đánh giá kết quả giáo dục đạt mức Hoàn thành tốt, đồng thời có thành tích xuất sắc về ít nhất một môn học hoặc có tiến bộ rõ rệt ít nhất một phẩm chất, năng lực; được tập thể lớp công nhận.



b) Khen thưởng đột xuất: học sinh có **thành tích đột xuất** trong năm học.



2. Học sinh có **thành tích đặc biệt** được nhà trường xem xét, đề nghị cấp trên khen thưởng.



3. Cán bộ quản lý và giáo viên có thể **gửi thư khen** cho những học sinh có thành tích, cố gắng trong quá trình học tập, rèn luyện phẩm chất, năng lực hoặc có những việc làm tốt.

Điều 13 Quy định đánh giá học sinh tiểu học kèm theo Thông tư 27/2020

Nguồn: Thông tư 27/2020, Thông tư 22, 30/2014,

Bộ Giáo dục và Đào tạo, freepik.

Thực hiện: THUY TRANG, 10-2020

PHAPLUAT plo.vn